SƯ ĐOÀN 325

**TIỂU ĐOÀN 18**

**KẾ HOẠCH**

**TRIỂN KHAI, BẢO ĐẢM TTLL PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ**

**CHÁY RỪNG, CỨU SẬP CỦA TIỂU ĐOÀN 18**

***Bắc Giang, tháng 10 năm 2023***

**QuyÓn sè:**

|  |  |
| --- | --- |
| SƯ ĐOÀN 325  **TIỂU ĐOÀN 18**  Số: …/KH-TiĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2023* |

|  |
| --- |
| **PHÊ CHUẨN**  *Ngày … tháng 10 năm 2023*  **TL. SƯ ĐOÀN TRƯỞNG**  **KT. THAM MƯU TRƯỞNG**  **PHÓ THAM MƯU TRƯỞNG** |

**KẾ HOẠCH**

**TRIỂN KHAI, BẢO ĐẢM TTLL PHÒNG CHỐNG CHÁY**

**NỔ CHÁY RỪNG, CỨU SẬP CỦA TIỂU ĐOÀN 18**

**KÕ ho¹ch**

**TRIỂN KHAI, BẢO ĐẢM Ttll phßng chèng ch¸y næ, ch¸y rõng, cøu sËp**

**cña TIỂU ĐOÀN 18**

VTCH: Thôn Nghĩa (64.66.9) 10.00-21.10.21

**i. c¨n cø lµm kÕ ho¹ch**

*Căn cứ vào chỉ thị số /CT-SĐ ngày /10/2023 của đồng chí phó Sư đoàn trưởng.*

*Căn cứ vào kế hoạch số /KH-TT ngày /10/2023 của Phòng Tham mưu Sư đoàn.*

*Căn cứ vào lực lượng, phương tiện hiện có của đơn vị.*

Tiểu đoàn 18 lập kế hoạch bảo đảm TTLL phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập mùa khô 2023-2024 của Sư đoàn như sau.

**ii. nhiÖm vô cña ttll.**

1. Duy trì, bảo vệ hệ thống TTLL cố định vững chắc, bảo đảm TTLL cho chỉ huy Sư đoàn chỉ huy các đơn vị bảo vệ an toàn khu vực đóng quân.

2. Bảo đảm cho Sư đoàn liên lạc với trên, nắm chắc tình hình khí hậu thủy văn của trên thông báo. Kịp thời thông báo, báo động các đơn vị và chỉ huy các đơn vị kịp thời cơ động thực hiện nhiệm vụ.

3. Bảo đảm TTLL cho chỉ huy Sư đoàn chỉ huy các đơn vị eBB101, eBB95, eBB18 và các đơn vị làm nhiệm vụ tại các khu vực Quân đoàn giao.

**iii. tæ chøc ttll t¹i vÞ trÝ th­êng xuyªn**

Sử dụng mang TTLL hiện hành, tổ chức tăng phiên ca để Sư đoàn chỉ huy, chỉ đạo các đơn vị.

**iv. tæ chøc ttll theo ph­¬ng ¸n**

**A. Phương án 1:** **Khi eBB18 cơ động thực hiện nhiệm vụ**

Khi eBB18 cơ động thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chữa cháy rừng khu vực trọng điểm Núi Táu, Suối Cai thuộc Xã Quế Sơn - Huyện Lục Ngạn, khu vực Đồng Băm Xã Thạch Sơn, khu vực Khe Hin – Xã Thái Bình – Huyện Đình Lập; tham gia chữa cháy, cứu sập kho đạn, khu vực trại chăn nuôi K2, trạm cấp phát xăng dầu của Trung đoàn và khu nhà tập thể của Sư đoàn.

***1. Thông tin VTĐ***

***a) Liên lạc với trên***

+ Theo chỉ lệnh của trên, sử dụng hệ thống thông tin thường xuyên đã triển khai, tổ chức tăng phiên ca.

+ Đặt máy tham gia hướng định giờ số 5 của Quân đoàn với SCHcđ/fBB325 bằng máy VRU-611, liên lạc thoại – USB đầu các giờ. Khi có lệnh, chuyển làm việc 24/24.

***b) Liên lạc với dưới****.*

Khi Sư đoàn tổ chức SCH nhẹ đi cùng các đơn vị để chỉ huy, Sư đoàn tổ chức liên lạc với các đơn vị như sau:

+ Triển khai máy LL hướng định giờ số 1 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU-611, liên lạc Báo – Thoại ngày 4 phiên (07h20, 10h40, 14h40, 17h30).

+ Triển khai máy LL hướng số 2 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/feBB18 bằng máy VRU-611, liên lạc Thoại – USB đầu các giờ.

+ Triển khai máy LL hướng số 3 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB18 bằng máy VRU-812 liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 4 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB18) đến các dBB7, 8, 9 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 5 của Sư đoàn (Mạng số 02/eBB18) đến các Đại đội trực thuộc bằng máy VRH-811/S liên lạc Thoại 24/24.

1. ***Tổ chức Thông tin HTĐ***

Sử dụng mạng TTLL thường xuyên, thông tin Bưu điện, TB1 (nếu có).

1. ***Thông tin Quân bưu (TTQB)***

+ Tiểu đoàn tổ chức theo lịch vận hành TTQB.Ngày 2 chuyến công văn xuống các đơn vị vào lúc 07h00, 14h30. Khi có công văn hỏa tốc, hẹn giờ 2 bên cùng chuyển ngay.

**B. Phương án 2:** **Khi eBB101 cơ động thực hiện nhiệm vụ**

Khi eBB101 cơ động thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chữa cháy rừng khu vực trọng điểm Đồng Lánh, Mai Phi thuộc Xã Biên Sơn , khu vực Làng Đám thuộc Xã Phong Minh – Huyện Lục Ngạn.

Khi eBB101 cơ động thực hiện nhiệm vụ ứng cứu kho K12 tại Xã Trường Sơn và Vô Tranh huyện Lục Nam.

Khi eBB101 cơ động thực hiện nhiệm vụ tại trạm cấp phát Xăng dầu Sư đoàn, kho tổng hợp Sư đoàn.

***1. Thông tin VTĐ***

***a) Liên lạc với trên***

+ Theo chỉ lệnh của trên, sử dụng hệ thống thông tin thường xuyên đã triển khai, tổ chức tăng phiên ca.

+ Đặt máy tham gia LL hướng định giờ số 5 của Quân đoàn với SCHcđ/fBB325 bằng máy VRU-611, liên lạc thoại – USB đầu các giờ. Khi có lệnh, chuyển làm việc 24/24.

***b) Liên lạc với dưới.***

Khi Sư đoàn tổ chức SCH nhẹ đi cùng các đơn vị để chỉ huy, Sư đoàn tổ chức liên lạc với các đơn vị như sau:

+ Triển khai máy LL hướng định giờ số 1 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU-611, liên lạc Báo – Thoại ngày 4 phiên (06h00, 10h20, 13h40, 18h30).

+ Triển khai máy LL hướng số 2 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB101 bằng máy VRU-611, liên lạc Thoại – USB đầu các giờ.

+ Triển khai máy LL hướng số 3 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB101 bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 4 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB101) đến các dBB1, 2, 3 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 5 của Sư đoàn (Mạng số 02/eBB101) đến các Đại đội trực thuộc bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

***2. Tổ chức Thông tin HTĐ***

Sử dụng mạng TTLL thường xuyên, thông tin Bưu điện, TB1 (nếu có).

***3. Thông tin Quân bưu (TTQB)***

Tiểu đoàn tổ chức theo lịch vận hành TTQB.Ngày 2 chuyến công văn xuống các đơn vị vào lúc 07h00, 14h30. Khi có công văn hỏa tốc, hẹn giờ 2 bên cùng chuyển ngay.

**C. Phương án 3:** **Khi eBB95 cơ động thực hiện nhiệm vụ**

Khi eBB95 được tăng cường dPB14, dPB15, dPK16 cơ động thực hiện nhiệm vụ tại xã Sơn Hải, xã Kiên Lao – huyện Lục Ngạn/Bắc Giang; Tại kho đạn Sư đoàn, trạm cấp xăng dầu Trung đoàn.

***1. Thông tin VTĐ***

***a) Liên lạc với trên***

+ Theo chỉ lệnh của trên, sử dụng hệ thống thông tin thường xuyên đã triển khai, tổ chức tăng phiên ca.

+ Đặt máy LL hướng định giờ số 5 của Quân đoàn với SCHcđ/fBB325 bằng máy VRU-611, liên lạc thoại – USB đầu các giờ. Khi có lệnh, chuyển làm việc 24/24.

***b) Liên lạc với dưới***

Khi Sư đoàn tổ chức SCH nhẹ đi cùng các đơn vị để chỉ huy, Sư đoàn tổ chức liên lạc với các đơn vị như sau:

+ Triển khai máy LL hướng định giờ số 1 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU-611, liên lạc Báo – Thoại ngày 4 phiên (06h15, 09h40, 14h00, 17h00).

+ Triển khai máy LL hướng số 2 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB95 bằng máy VRU-611, liên lạc Thoại – USB đầu các giờ.

+ Triển khai máy LL hướng số 3 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB95 bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 4 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB95) đến các dBB4, 5, 6 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

***2. Tổ chức Thông tin HTĐ***

Sử dụng mạng TTLL thường xuyên, thông tin Bưu điện, TB1 (nếu có).

1. ***Thông tin Quân bưu (TTQB)***

Tiểu đoàn tổ chức theo lịch vận hành TTQB. Ngày 2 chuyến công văn xuống các đơn vị vào lúc 07h00, 14h30. Khi có công văn hỏa tốc, hẹn giờ 2 bên cùng chuyển ngay.

**D. Phương án 4:** **Khi xảy ra đồng thời các phương án**

***1. Thông tin VTĐ***

***a) Liên lạc với trên***

+ Theo chỉ lệnh của trên, sử dụng hệ thống thông tin thường xuyên đã triển khai, tổ chức tăng phiên ca.

+ Đặt máy LL hướng định giờ số 5 của Quân đoàn với SCHcđ/fBB325 bằng máy VRU-611, liên lạc thoại – USB đầu các giờ. Khi có lệnh, chuyển làm việc 24/24.

***b)* *Liên lạc với dưới***

Khi Sư đoàn tổ chức SCH nhẹ đi cùng các đơn vị để chỉ huy, Sư đoàn tổ chức liên lạc với các đơn vị như sau:

+ Triển khai máy LL hướng định giờ số 1 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU-611, liên lạc Báo – Thoại ngày 4 phiên (06h15, 09h40, 14h00, 17h00).

+ Triển khai máy LL M. số 2 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB95, 101, 18 bằng máy VRU-611, liên lạc Thoại – USB đầu các giờ.

+ Triển khai máy LL M.số 3 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với SCHcđ/eBB95, 101, 18 bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 4 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB101) đến các 1,2,3 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 5 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB18) đến các 7, 8, 9 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL VC số 6 của Sư đoàn (Mạng số 01/eBB95) đến các 4, 5, 6 bằng máy VRH-811/S, liên lạc Thoại 24/24

+ Triển khai máy LL M.Số 7 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với dPB14, dPB15, dPK16 bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24.

+ Triển khai máy LL M.Số 8 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với dCB17, dTT18, dQY24, dVT25 bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24

+ Triển khai máy LL M.Số 9 của Sư đoàn: Giữa SCHcđ/f với các đại đội trực thuộc Sư đoàn bằng máy VRU-812, liên lạc Thoại 24/24

***2. Tổ chức Thông tin HTĐ***

Sử dụng mạng TTLL thường xuyên, thông tin Bưu điện (nếu có).

***3. Thông tin Quân bưu (TTQB).***

Tiểu đoàn tổ chức theo lịch vận hành TTQB. Ngày 2 chuyến công văn xuống các đơn vị vào lúc 07h00, 14h30. Khi có công văn hỏa tốc, hẹn giờ 2 bên cùng chuyển ngay.

**V. tæ chøc chØ huy**

VTCH phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập của Tiểu đoàn tại các vị trí.

**vi. biÖn ph¸p b¶o ®¶m**

**1.** Triệt để tận dụng hệ thống thông tin tại chỗ cho Sư đoàn chỉ huy, hiệp đồng cc đơn vị. Duy trì nghiêm chế độ canh trực thông tin, kịp thời khắc phục thông tin bị gián đoạn. Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện dự phòng để thay thế khi có tình huống xảy ra.

**2.** Thường xuyên kiểm tra, rà soát kế hạch theo các phương án bảo đảm đúng, đủ biên chế, có biện pháp bổ sung kịp thời.

**3.** Quán triệt tốt thái độ trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật đối với các lực lượng và các đối tượng. Tích cực luyện tập nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sang cơ động, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**4**. Bố trí lực lượng trực bảo đảm nghiêm túc, khí tài đúng chủng loại và đồng bộ. Thường xuyên luyện tập các phương án, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.

**vii. quy ®Þnh thêi gian**

- Thời gian hoàn thành kế hoạch: Ngày 18 /10/2023.

- Ngày 24 /10/2023: Hoàn thành mọi công tác chuẩn bị, báo cáo quân số, nộp kế hoạch về ban Thông tin- Phòng Tham mưu.

- Từ ngày 25 /10/2023 đến 28 /10/2023 Sư đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/11/2023.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TIỂU ĐOÀN TRƯỞNG**  **Thiếu tá Nghiêm Đức Cảnh** |